

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc đánh giá về kỹ thuật căn cứ theo các tiêu chí đạt/không đạt quy định tại Bảng dưới đây.

Nhà thầu được kết luận là ĐẠT khi tất cả nội dung dưới đây được đánh giá là “đạt”, nhà thầu được kết luận là KHÔNG ĐẠT khi có từ một nội dung trở lên được đánh giá là “không đạt”. Đối với tiêu chí đánh giá tại Mục 1.2 Chương V về đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu: Nhà thầu được kết luận là ĐẠT khi tất cả các nội dung về đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật được yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V được đánh giá là “đạt”, nhà thầu được kết luận là KHÔNG ĐẠT khi có từ một nội dung trở lên được đánh giá là “không đạt”.

	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu		
1.1. Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V.	<ul style="list-style-type: none">- Tất cả hàng hóa tham dự có đề xuất đủ: model, ký mã hiệu, nhãn hiệu sản phẩm theo quy định của nhà sản xuất, tên nhà sản xuất, xuất xứ.- Có đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và nội dung tài liệu đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V.	Đạt
	<ul style="list-style-type: none">- Có từ 01 loại hàng hóa trở lên nhà thầu tham dự không nêu một trong những nội dung: model, ký mã hiệu, nhãn hiệu sản phẩm theo quy định của nhà sản xuất, tên nhà sản xuất, xuất xứ.- Không có đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V hoặc có nhưng nội dung tài liệu không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
1.2. Công bố đủ điều kiện mua bán TTBYT	Nhà thầu có số công bố hoặc Phiếu tiếp nhận (hoặc Phiếu thông tin) Hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành	Đạt
	Nhà thầu không có số công bố hoặc Phiếu tiếp nhận (hoặc Phiếu thông tin) Hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
2. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu theo yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V.	- Tất cả hàng hóa nhà thầu tham dự có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật hoàn toàn đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V. (Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được xét trên nội dung kê khai tại Bảng chào đáp ứng kỹ thuật theo mẫu tại Mục 1.3.1 Chương V và catalogue, tài liệu kỹ thuật do nhà thầu cung cấp).	Đạt
	- Có từ 01 loại hàng hóa trở lên nhà thầu tham dự có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V.	Không đạt
3. Kế hoạch tổ chức thực hiện, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa và tiến độ cung cấp		
3.1. Tiến độ cung cấp	Tiến độ cung cấp hàng hóa đáp ứng đầy đủ nội dung theo yêu cầu của E-HSMT tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp.	Đạt
	Tiến độ cung cấp hàng hóa không đáp ứng nội dung theo yêu cầu của E-HSMT tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp.	Không đạt
3.2. Kế hoạch thực hiện và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có đề xuất cụ thể, nội dung công việc, cách thức tiến hành phù hợp với tiến độ thực hiện.	Đạt
	Không có đề xuất.	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian Bảo hành theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất	Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng (Nhà thầu phải có bảng cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung bảo hành theo quy định của nhà sản xuất trong thời gian trên, cam kết phải có đầy đủ chữ ký và con dấu của nhà thầu)	Đạt
	Thời gian bảo hành < 12 tháng (Nhà thầu không có bảng cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung bảo hành theo quy định của nhà sản xuất trong thời gian trên, hoặc cam kết không có đầy đủ chữ ký và con dấu của nhà thầu)	Không đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>Kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí trên đều đạt. - Không đạt: Khi có ít nhất một tiêu chí không đạt 	

Ghi chú:

Đối với các tài liệu tại các tiêu chí đánh giá 1.2, 3.2, 4 nói trên: trường hợp nhà thầu thiếu tài liệu thì được bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSDT. Trường hợp nhà thầu không bổ sung tài liệu trong khoảng thời gian hợp lý theo yêu cầu của Bên mời thầu hoặc có bổ sung nhưng nội dung tài liệu không đáp ứng yêu cầu thì E-HSDT của nhà thầu được coi là không đáp ứng các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật và bị loại.

- Địa điểm làm việc: Nhà máy Chanh 102

Địa chỉ: Số 201 Đường Phùng Hưng - Phường Hồ Gươm - Thành phố Hà Nội.

- Hình thức mua sắm công: Đấu thầu công khai trong nước qua mạng.

- Phương thức thanh toán của nhà thầu: Thanh toán sau khi lắp đặt.

- Thời gian bảo hành tối thiểu: 01 năm kể từ ngày lắp đặt.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 100 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Chất lượng: Mới 100%. Chưa qua sử dụng, bảo hành tối thiểu 24 tháng kể từ sau.

- Nhà thầu cam kết thực hiện các yêu cầu kỹ thuật của gói thầu theo các quy định công nghệ đảm bảo máy hoạt động bình thường, mọi lỗi kỹ thuật và được kiểm tra hoạt động trước khi bàn giao.

b) Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết:

Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong tài liệu kỹ thuật của gói thầu chỉ mang mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế quyền lợi của nhà thầu. Nhà thầu thông số kỹ thuật tương đương hoặc vượt trội các thông số kỹ thuật quy định trong tài liệu kỹ thuật để chứng minh thông số kỹ thuật của nhà thầu tương đương hoặc tốt hơn. Trường hợp nhà thầu không có các tài liệu kỹ thuật quy định để chứng minh thì bên mời thầu sẽ đánh giá dựa trên các tài liệu kỹ thuật E-HSDT của nhà thầu đã chào.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và yêu cầu của gói thầu.

